TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐST-HNGĐ	*Lạc Dương, ngày 14 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 30/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐL, thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Anh Phan Bá T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐL, thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phan Bá T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Bá T thống nhất giao 02 con chung là Phan Nguyễn Khánh L, sinh ngày 11/3/2011 và Phan Nguyễn Vân A, sinh ngày 26/5/2013 cho anh Phan Bá T nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của các con. Giao cháu Phan Nguyễn Khá Nh, sinh ngày 30/7/2015 cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

* Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Bá T xác định, tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Phan Bá T xác định: Nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh LD (gọi tắt là Ngân hàng nông nghiệp LD) 500.000.000 đồng; nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng – Phòng giao dịch huyện LD (gọi tắt là Ngân hàng CSXH LD) số tiền 30.000.000 đồng, các bên thỏa thuận anh T có trách nhiệm thanh tóan. Tuy nhiên, các Ngân hàng có văn bản không yêu cầu Tòa án giải quyết trong cùng vụ án nên Tòa án không xem xét. Khi nào các Ngân hàng có yêu cầu thì Tòa án xem xét giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LD, tỉnh Lâm Đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0008966, ngày 10/8/2020. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKS huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS H.Lạc Dương;
- Ủy ban nhân dân thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Phương Dung